



CÔNG TY CỔ PHẦN
THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa chỉ trụ sở chính: số 61 Trần Phú,

Ba Đình, Hà Nội

Mã số doanh nghiệp: 0100686865

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

Số: 88 /BB-ĐHĐCĐ TN2017

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017 CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT BỊ BƯU ĐIỆN

Hôm nay, vào hồi 08 giờ 30 phút ngày 09 tháng 03 năm 2017, tại Trụ sở chính của công ty - số 61 Trần Phú – Ba Đình – Hà Nội, Chúng tôi là những Cổ đông của Công ty Cổ phần Thiết bị Bưu điện, gồm:

Các thành viên tham dự trong Ban tổ chức, trong đó:

1. Các thành viên của Đoàn Chủ tịch gồm:

- a) Ông Trần Hải Vân - Chủ tịch HĐQT : Chủ tịch Đoàn
- b) Ông Lê Huy Đồng – Thành viên HĐQT - CTCĐ : Thành viên
- c) Ông Nguyễn Huyền Sơn – Phó TGĐ công ty : Thành viên

2) Các thành viên của Ban Thư ký, gồm:

- a) Ông Phạm Cao Thắng – Thư ký Công ty : Trưởng Ban
- b) Bà Trần thị Hòa – Kế toán trưởng công ty : Thành viên

3. Các thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông, gồm:

- a) Bà Ma thị Nghiệm - Trưởng BKS : Trưởng Ban
- b) Bà Hoàng thị Phương Lan – Thành viên BKS : Thành viên
- c) Ông Vũ Hoàng Công – Thành viên BKS : Thành viên

4. Các thành viên Ban kiểm phiếu và Tổ kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu bao gồm:

4.1 Các thành viên Ban kiểm phiếu, gồm:

- a) Ông Lê Xuân Hải – Phó TGĐ công ty : Trưởng Ban
- b) Bà Đào Thị Hương - TP.TCHC : Thành viên
- c) Bà Võ Thị Minh Huệ - PTP.TCKT : Thành viên

4.2 Tổ kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu, gồm:

- | | |
|------------------------|-------------|
| 1) Ông Vương Toàn Dũng | : Tổ trưởng |
| 2) Ông Đinh Vương Anh | : Tổ viên |
| 3) Ông Lê Hoàng Phúc | : Tổ viên |

Cùng với 35 cổ đông khác đại diện cho 16.550.180 cổ phần chiếm 85,18% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.

Số cổ đông đăng ký bổ sung trực tiếp tham dự Đại hội tương ứng 177.113 cổ phần. Như vậy tổng số cổ phần đăng ký trực tiếp tham dự Đại hội (sau khi các cổ đông đăng ký bổ sung) là 16.727.293 cổ phần chiếm 86,1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

NỘI DUNG

I. Thông qua nhân sự tham gia Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017

1) Các thành viên của Đoàn Chủ tịch gồm:

- | | |
|---|-----------------|
| a) Ông Trần Hải Vân - Chủ tịch HĐQT | : Chủ tịch Đoàn |
| b) Ông Lê Huy Đồng – Thành viên HĐQT - CTCĐ | : Thành viên |
| c) Ông Nguyễn Huyền Sơn – Phó TGD công ty | : Thành viên |

2) Các thành viên của Ban Thư ký, gồm:

- | | |
|---|--------------|
| a) Ông Phạm Cao Thắng – Thư ký công ty | : Trưởng Ban |
| b) Bà Trần thị Hòa – Kế toán trưởng công ty | : Thành viên |

3. Các thành viên Ban kiểm tra tư cách cổ đông, gồm:

- | | |
|---|--------------|
| a) Bà Ma thị Nghiệm - Trưởng BKS | : Trưởng Ban |
| b) Bà Hoàng thị Phương Lan – Thành viên BKS | : Thành viên |
| c) Ông Vũ Hoàng Công – Thành viên BKS | : Thành viên |

Tất cả các Cổ đông tham dự đã biểu quyết giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tịch HĐQT giới thiệu.

Tiếp theo chương trình, thay mặt Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Trưởng Ban công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông, cụ thể như sau:

Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đăng ký trực tiếp tham dự Đại hội là: **16.550.180** cổ phần chiếm **85,18%** tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện đủ điều kiện tiến hành theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế tổ chức Đại hội. Tất cả các cổ đông tham dự Đại hội đều đủ tư cách.

Số cổ đông đăng ký bổ sung trực tiếp tham dự Đại hội tương ứng 177.113 cổ phần. Như vậy tổng số cổ phần đăng ký trực tiếp tham dự Đại hội (sau khi các cổ đông đăng ký bổ sung) là 16.727.293 cổ phần chiếm 86,1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Theo quy định của pháp luật và quy chế tổ chức Đại hội, Đại hội đủ điều kiện tiến hành. Tất cả các cổ đông tham dự đều đủ tư cách.

Tiếp theo chương trình, Đoàn chủ tịch báo cáo và đề nghị Đại hội thông qua Nội dung chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua Nội dung chương trình Đại hội và Quy chế tổ chức Đại hội do Đoàn chủ tịch báo cáo.

Tiếp theo chương trình, Đoàn chủ tịch giới thiệu nhân sự tham gia Ban kiểm phiếu và Tổ kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu, cụ thể như sau:

4. Các thành viên Ban kiểm phiếu và Tổ kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu bao gồm:

4.1 Các thành viên Ban kiểm phiếu, gồm:

- | | |
|--------------------------------------|--------------|
| a) Ông Lê Xuân Hải – Phó TGD công ty | : Trưởng Ban |
| b) Bà Đào Thị Hương - TP.TCHC | : Thành viên |
| c) Bà Võ Thị Minh Huệ - PTP.TCKT | : Thành viên |

4.2 Tổ kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu, gồm:

- | | |
|------------------------|-------------|
| 1) Ông Vương Toàn Dũng | : Tổ trưởng |
| 2) Ông Đinh Vương Anh | : Tổ viên |
| 3) Ông Lê Hoàng Phúc | : Tổ viên |

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua nhân sự tham gia Ban kiểm phiếu và Tổ kỹ thuật giúp việc Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch giới thiệu.

Tiếp theo chương trình, Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo Đại hội về Hướng dẫn biểu quyết và Quy định thể lệ miễn nhiệm/bầu cử thay thế một Thành viên BKS tại Đại hội, Chủ tịch đoàn đề nghị Đại hội thảo luận và thông qua Hướng dẫn biểu quyết và Quy định thể lệ miễn nhiệm/bầu cử thay thế một Thành viên BKS do Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% đồng ý thông qua Hướng dẫn biểu quyết và Quy định thể lệ miễn nhiệm/bầu cử thay thế một Thành viên BKS tại Đại hội do Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo.

Tiếp theo chương trình, Chủ tịch HĐQT trình bày báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của HĐQT năm 2016 và định hướng hoạt động năm 2017:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty năm 2016:

- Theo đánh giá chung và tình hình thực tế trong năm 2016, tình hình kinh tế có khả quan, tốc độ tăng trưởng GDP đạt khá, nhưng vẫn tiềm ẩn nhiều nguy cơ rủi ro về tài chính, tỷ giá ngoại tệ vào thời điểm cuối năm,....Chính phủ tiếp tục quyết liệt trong việc đẩy mạnh tái cơ cấu nền kinh tế, tái cơ cấu từng Ngành, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, cắt giảm đầu tư công, cải cách thủ tục hành chính, nhằm đạt các mục tiêu đã đề ra. Tuy nhiên, môi trường kinh doanh của doanh nghiệp nói chung và trong lĩnh vực bưu chính, viễn

thông, công nghệ thông tin cũng có nhiều biến động, chịu ảnh hưởng, tác động từ quá trình hội nhập, tái cơ cấu, sự cạnh tranh ngày càng gay gắt, giữa các nhà cung cấp hạ tầng, hệ thống mạng, xây lắp,...qua đó Công ty cũng bị ảnh hưởng phần nào.

- Trong năm 2016, Công ty vẫn tiếp tục bám sát thực hiện mọi mặt hoạt động của công ty theo quan điểm: Phát triển bền vững, công nghệ hiện đại, chuyên môn hóa hiện đại hóa công nghệ sản xuất; chú trọng phát triển ngành nghề sản xuất kinh doanh chính và kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường trong khu vực và trên thế giới; phát triển thêm một số ngành nghề phân phối sản phẩm dịch vụ, dịch vụ giá trị gia tăng khác, khai thác tiềm năng bất động sản: kinh doanh, cho thuê văn phòng, xây dựng chung cư cao cấp, hoặc chuyển nhượng dự án với mục tiêu đem lại hiệu quả cao trong bối cảnh thị trường bất động sản có nhiều biến động, sự thay đổi về chính sách vĩ mô,....
- Trong năm 2016 vừa qua, mặc dù những nguyên nhân, biến động nói trên có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, nhưng với sự quan tâm, hỗ trợ của VNPT và sự cố gắng của toàn thể Ban Lãnh đạo, CBCNV công ty nên năm 2016 công ty đã đạt được những kết quả tốt, phát triển bền vững, tạo đà tăng trưởng hợp lý cho các năm tiếp theo.
- Công ty vẫn tiếp tục bám sát chủ trương tái cơ cấu, những chỉ đạo của Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT), trong năm 2016 Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện (Postef) đã phối hợp với các Ban chức năng của VNPT, cụ thể hóa thực hiện chủ trương tái cơ cấu theo từng giai đoạn, vẫn thường xuyên trao đổi, phối hợp đối với các doanh nghiệp trong nhóm sản xuất cấp thông qua người đại diện theo ủy quyền tại doanh nghiệp.
- Trên cơ sở chỉ đạo, quan tâm sát sao của Tập đoàn VNPT, sự nỗ lực cố gắng của Ban Lãnh đạo công ty cùng toàn thể CBCNV, tận dụng tốt nguồn nội lực của công ty và những điều kiện thuận lợi từ bên ngoài, đặc biệt là sự ủng hộ, quan tâm và tạo điều kiện của VNPT, Công ty đã đạt được kết quả như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2016 (ĐHĐCĐ đã thông qua)	THỰC HIỆN NĂM 2016	TỶ LỆ TH/KH (%)
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.150.000	1.277.267	111,1%
2	Lợi nhuận trước thuế (bao gồm cả công ty con)	Triệu đồng	30.000	31.951	106,5%
3	Tỷ suất LNTT/VCSH	%	9,32	10,08	108,15%
4	Cổ tức	%	9	9	100%

- Về hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, nghiên cứu phát triển đề tài KHCN: trong năm 2016, với sự quan tâm, hỗ trợ từ Tập đoàn VNPT, sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao, thường

xuân của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, công ty đã tham gia và đã trúng nhiều gói thầu lớn của VNPT về cáp quang, phụ kiện, tủ, hộp, hoàn thiện dự án và được cấp giấy chứng nhận đầu tư dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang đồng thời sản phẩm này cũng được Bộ Công Thương chấp thuận nghiên cứu phát triển sản phẩm công nghệ cao và triển khai trong năm 2017; triển khai thực hiện đề tài KHCN của Bộ TT&TT với mã số: 08-15-KHKT-SP “Nghiên cứu và chế thử thiết bị node quang sử dụng cho mạng truyền hình cáp”; bổ sung năng lực về cơ khí, ép nhựa, khuôn mẫu, sản xuất cáp thuê bao bọc chặt, cải tiến, nâng cao năng suất sử dụng máy móc thiết bị trong quá trình sản xuất các sản phẩm, theo nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2016. Bên cạnh đó, tùy theo tình hình thực tế thị trường, công nghệ, thương mại, nguồn vốn, nhu cầu phát triển, công ty vẫn tiếp tục nghiên cứu một số đề tài khoa học công nghệ, sản phẩm mới, tình hình tài chính ổn định, đáp ứng kịp thời hoạt động sản xuất kinh doanh, bảo lãnh, đầu tư mua sắm, qua đó góp phần vào sự tăng trưởng về doanh thu, lợi nhuận trong năm 2016

- Công ty đã ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 (quý, bán niên, cả năm) với Công ty TNHH Hãng Kiểm Toán AASC và công bố thông tin theo quy định.
- Công ty tiếp tục quan tâm, dành nguồn lực để đẩy mạnh từng bước việc thay đổi công nghệ đáp ứng nhu cầu phát triển trong năm 2016 và các năm tiếp theo, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh các đơn vị tại Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại VSIP Bắc Ninh. Tiếp tục phối hợp, trao đổi với đối tác hợp tác trong quá trình triển khai dự án đầu tư XD CB tại số 61 Trần Phú – Ba Đình – Hà Nội và số 63 Nguyễn Huy Tường - Thanh Xuân - Hà Nội, trong đó dự án tại 63 Nguyễn Huy Tường – Thanh Xuân – Hà Nội đã được chấp thuận chủ trương đầu tư, quy hoạch tổng mặt bằng và phương án thiết kế cơ sở. Dự án đầu tư xây dựng Công trình đa chức năng POSTEF tại 61 Trần Phú – Ba Đình – Hà Nội đã được UBND Thành phố Hà Nội đồng ý về nguyên tắc và đang xin ý kiến Sở QHKT về tổng mặt bằng và phương án kiến trúc, sau đó sẽ phê duyệt chính thức (dự kiến khởi công dự án tại 61 Trần Phú khoảng cuối quý 3 đầu quý 4 năm 2017).

Trong điều kiện vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức của nền kinh tế nói chung và của Công ty nói riêng trong năm 2016, việc hoàn thành vượt mức kế hoạch ĐHĐCĐ giao năm 2016 đã thể hiện sự nỗ lực cố gắng vượt bậc, rất đáng ghi nhận của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và toàn thể CBCNV trong Công ty.

Năm 2016, Hội đồng quản trị công ty đã tổ chức 01 kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 và đã thông qua 15 Biên bản (bao gồm 13 Biên bản thông qua tại cuộc họp trực tiếp và 2 Biên bản được HĐQT thông qua bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản). HĐQT luôn bám sát tình hình thực tế của Công ty để đề ra các chủ trương, nghị quyết và quyết định nhằm chi đạo kịp

thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng giám đốc phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ SXKD của mình. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT tập trung vào một số nội dung sau đây :

- Thông qua lịch tổ chức và các nội dung trình ĐHCĐ thường niên năm 2016.
- Tiếp tục thực hiện chủ trương thoái vốn tại LVCC.
- Thông qua các hợp đồng tín dụng, hạn mức tín dụng định kỳ năm 2016 với các ngân hàng.
- Thay đổi trụ sở hoạt động của Chi nhánh công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện – Nhà máy 2.
- Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang và dự án tại số 63 Nguyễn Huy Tưởng – Thanh Xuân – Hà Nội.
- Bổ nhiệm mới đại diện vốn tại công ty liên kết (thay cán bộ cũ nghỉ hưu theo chế độ).
- Phối hợp chặt chẽ với Ban giám đốc điều hành trong quá trình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2016 và lập kế hoạch kinh doanh năm 2017 nhằm tiếp tục phấn đấu đạt được các mục tiêu chiến lược đề ra.

Phối hợp thường xuyên với Ban kiểm soát trong công việc hàng ngày, định hướng phát triển của Công ty, các phương án đầu tư, báo cáo các công việc liên quan theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc công ty năm 2016:

Năm 2016, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty đạt được kết quả tốt trong bối cảnh nền kinh tế và thị trường còn tiềm ẩn nhiều rủi ro, khó khăn, thách thức, nhưng với sự năng động, linh hoạt, điều chỉnh kịp thời với tình hình thực tế, Ban Tổng giám đốc công ty đã có nhiều biện pháp, giải pháp phù hợp trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh trong tình hình thực tế đầy biến động, sự cạnh tranh ngày càng gay gắt, trình HĐQT thông qua và thực hiện một cách đồng bộ các giải pháp. Kết quả là đã nỗ lực cố gắng hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 2016 do ĐHCĐ thông qua.

Trong năm 2016 vừa qua, trong công tác quản lý, điều hành, Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác luôn tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

Trên cơ sở các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, các nội quy, quy chế của công ty, bộ máy điều hành, giúp việc trong công ty luôn thể hiện tinh thần nỗ lực cố gắng, phối hợp và tham mưu kịp thời, có hiệu quả cho Ban Tổng giám đốc, Hội đồng quản trị trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, dự án, tài chính, quản trị công ty, giúp cho hoạt động của công ty vẫn có tăng trưởng ổn định trong tình hình thực tế biến động, tạo được công ăn việc làm và tiếp tục nâng cao thu nhập cho người lao động, bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo hài hòa quyền lợi của Nhà nước, cổ đông và doanh nghiệp.

3. Định hướng hoạt động năm 2017:

Năm 2017, dự báo tình hình kinh tế có nhiều khó khăn tiềm ẩn, sự thay đổi môi trường chính trị tại một số nước trên thế giới, một số hiệp định tự do thương mại đa phương gặp trục trặc, chưa

chắc đã được một số nước thông qua, bên cạnh đó những khó khăn, tiềm ẩn nhiều nguy cơ về tài chính, tín dụng, giá cả nguyên vật liệu đầu vào dự báo sẽ có nhiều biến động tiêu cực.

Tuy nhiên, năm 2017 Chính phủ tiếp tục quyết liệt đẩy mạnh việc tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước, cải cách thủ tục hành chính, hỗ trợ tối đa cho các doanh nghiệp để có thể tăng trưởng, phát triển đồng thời cũng có nhiều tín hiệu tích cực từ thị trường và môi trường kinh doanh.

Bám sát định hướng phát triển về hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin, truyền dẫn, phát sóng phát thanh, truyền hình của Chính phủ đến năm 2020 và tầm nhìn cho các năm tiếp theo, định hướng phát triển về hạ tầng viễn thông, công nghệ thông tin, truyền thông của Tập đoàn VNPT.

Công ty tiếp tục bám sát thực hiện theo quan điểm: Phát triển bền vững, công nghệ hiện đại, chuyên môn hóa hiện đại hóa công nghệ sản xuất; chú trọng phát triển ngành nghề sản xuất kinh doanh chính và kinh doanh; nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường trong khu vực và trên thế giới; phát triển thêm một số ngành nghề phân phối sản phẩm dịch vụ, dịch vụ giá trị gia tăng khác, khai thác tiềm năng bất động sản: kinh doanh, cho thuê văn phòng, xây dựng chung cư cao cấp, hoặc chuyển nhượng dự án nhằm đem lại hiệu quả tốt trong bối cảnh thị trường có nhiều biến động....

Năm 2017 cũng là năm thứ ba công ty thực hiện định hướng phát triển giai đoạn mới, tiếp tục hoàn thiện quá trình tái cơ cấu, đẩy mạnh việc thay đổi công nghệ đáp ứng nhu cầu phát triển trong năm và các năm tiếp theo, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh các đơn vị tại Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại VSIP Bắc Ninh, tất cả những khó khăn và những thay đổi đó sẽ làm ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận của Công ty. Trong bối cảnh này, Hội đồng quản trị xác định định hướng hoạt động của Công ty trong năm 2017 như sau:

- Tiếp tục thực hiện quá trình tái cơ cấu doanh nghiệp kết hợp đổi mới mô hình quản trị công ty, xây dựng chiến lược phát triển Công ty phù hợp với môi trường và quy mô trong trung và dài hạn (về cơ cấu sản phẩm, kinh doanh, mô hình tổ chức, lao động...), nâng cao chất lượng và hiệu quả điều hành nhằm đạt được các mục tiêu đề ra.
- Hoàn thiện giai đoạn đầu tư và sớm đưa nhà máy sản xuất sợi thủy tinh dùng cho thông tin đi vào hoạt động tại VSIP Bắc Ninh.
- Tiếp tục hoàn thiện quá trình đầu tư xây dựng nhà xưởng tại VSIP Bắc Ninh, hoàn thiện cơ bản giai đoạn chuẩn bị đầu tư để có thể khởi công xây dựng dự án đầu tư xây dựng công trình đa chức năng tại số 61 Trần Phú – Ba Đình – Hà Nội. Đồng thời để tăng tính hiệu quả chung, phù hợp với nguồn lực con người, tài chính,...của công ty, đáp ứng kịp thời nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh chính trong giai đoạn phát triển mới, Công ty sẽ tiến hành thực hiện chủ trương chuyển nhượng dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp đa chức năng tại số 63 Nguyễn Huy Tường – Thanh Xuân – Hà Nội cho đối tác hợp tác.

- Tiếp tục bám sát, làm việc với UBND tỉnh Bắc Ninh để có phương án khả thi, phù hợp với quy hoạch của tỉnh Bắc Ninh, phù hợp với nhu cầu của công ty đối với chủ trương di dời cơ sở sản xuất Nhà máy 3 tại địa chỉ: Đường 270 - Thị trấn Lim - Huyện Tiên Du - Tỉnh Bắc Ninh do công ty đang quản lý và sử dụng, nhằm cố gắng mang lại hiệu quả thiết thực, tuân thủ đúng quy định của pháp luật và đáp ứng yêu cầu phát triển chung của Công ty.
- Tiếp tục đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển, đề tài KHCN, sản phẩm theo chiến lược đã đề ra, sản xuất kinh doanh các sản phẩm trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghiệp phụ trợ và mảng kinh doanh sản phẩm truyền thống, đảm bảo ổn định đời sống và tiếp tục nâng cao thu nhập cho người lao động trong công ty.

Năm 2017, Hội đồng quản trị sẽ tiếp tục nỗ lực hoạt động có hiệu quả trong việc định hướng chiến lược phát triển Công ty, tăng cường công tác quản trị, phối hợp thường xuyên, chặt chẽ với Ban kiểm soát, hỗ trợ sát sao hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng giám đốc nhằm đảm bảo tính an toàn và hợp lý.

Các dự án, đề tài nghiên cứu phát triển sẽ được sắp xếp theo thứ tự ưu tiên cũng như căn cứ vào tình hình thực tế của thị trường, của ngành và nền kinh tế nhằm đảm bảo hiệu quả và phù hợp với nguồn vốn của công ty.

Tiếp theo, Đoàn chủ tịch báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016, thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS năm 2016, Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2016 bao gồm: Báo cáo của Kiểm toán viên; Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2016; Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2016, đánh giá các yếu tố tác động đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư của công ty năm 2016. Phân tích, đánh giá kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư, xây dựng cơ bản trong năm 2016.

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016 (đã kiểm toán):

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2016 (ĐHĐCĐ thông qua)	THỰC HIỆN NĂM 2016	TỶ LỆ TH/KH 2016 (%)
1	Tổng doanh thu	Đồng	1.150.000.000.000	1.277.267.807.345	111,1%
2	Lợi nhuận trước thuế (bao gồm cả công ty con)	Đồng	30.000.000.000	31.951.919.860	106,51%
3	Tỷ suất LNTT/VCSH	%	9,32	10,08	108,15%
4	Cổ tức	%	9	9	100%
5	Nộp NSNN	Triệu đồng	24.500	24.500	100%
6	Thu nhập bình quân	Đồng/người/thán	9.017.000	9.591.032	106,36%

		g			
7	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	58.971,18	53.172,68	90,17%
8	Lao động bình quân	Người	545	462	84,77%
9	Quỹ Ban quản lý điều hành công ty	Đồng	500.000.000	500.000.000	100%
10	Chi trách nhiệm Tổng giám đốc (0,5% LN KH (sau thuế) + 1% vượt LN KH (sau thuế))	Đồng	120.000.000	133.000.000	110,8%

2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 của công ty:

STT	CHỈ TIÊU	MÃ	SỐ TIỀN (VNĐ)
A	Thu nhập kế toán trước thuế của Công ty mẹ	10	28.026.168.904
1	Chi phí thuế TNDN hiện hành của công ty mẹ	11	5.211.747.765
2	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty mẹ	12	22.814.421.139
B	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế công ty con (Công ty PDE)	20	5.502.434.580
1	Thuế TNDN công ty con (PDE) phải nộp	21	1.289.188.148
2	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty con (PDE)	22	4.213.246.432
3	Chuyển lợi nhuận sau thuế (100%) của công ty con (PDE) về công ty mẹ	23	4.213.246.432
C	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế công ty con (Công ty TNHH MTV POSTEF Ba Đình)	30	518.100.492
1	Thuế TNDN công ty con (POSTEF Ba Đình) phải nộp	31	117.144.328
2	Tổng lợi nhuận kế toán sau thuế công ty con (POSTEF Ba Đình)	32	400.956.164
3	Chuyển lợi nhuận sau thuế (100%) của công ty con (POSTEF Ba Đình) về công ty mẹ	33	400.956.164
D	Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất toàn công ty	34	31.951.919.860
E	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	35	6.618.080.241
F	Tổng lợi nhuận sau thuế toàn công ty (40 = 34 - 35)	40	<u>25.333.839.619</u>
G	Phân phối lợi nhuận sau thuế (50 = 52 + 53 + 54 + 55 + 56 + 57 + 58)	50	<u>25.333.839.619</u>

1	Số cổ phần đang lưu hành(19.430.006 cp)	51	194.300.060.000
	Thanh toán cổ tức năm 2016 (tỷ lệ 9%) (52 = 51 * 9%)	52	17.487.005.400
2	Trích quỹ Ban quản lý điều hành công ty	53	500.000.000
3	Chi trách nhiệm Tổng giám đốc (hoàn thành vượt mức kế hoạch đề ra) (0,5% LN KH (s' au thuế) + 1% vượt LN KH (sau thuế)	54	133.000.000
4	Trích Quỹ khen thưởng (55 = 50 * 10%)	55	2.533.383.962
5	Trích Quỹ Phúc lợi (56 = 50 * 10%)	56	2.533.383.962
6	Thù lao, phụ cấp HĐQT, BKS năm 2016	57	604.680.000
7	Lợi nhuận sau thuế để lại chưa phân phối	58	1.542.386.295

3. Bảng tổng hợp thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS năm 2016:

TT	Đơn vị	Số lượng người	Tổng chi năm 2016
1	Hội đồng quản trị	6	468.000.000
2	Ban kiểm soát	3	136.680.000
	Tổng cộng		604.680.000

4) Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2016 của Công ty: Báo cáo của Kiểm toán viên; Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2016; Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2016.

Tiếp theo, Trưởng Ban kiểm soát trình bày báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016 để trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 xem xét, thông qua

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động công ty;
- Căn cứ vào Nghị Quyết Đại hội cổ đông năm 2016;
- Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát được ban hành năm 2010;

Thực hiện nhiệm vụ của BKS do Đại Hội cổ đông giao, thay mặt Ban kiểm soát, Trưởng BKS báo cáo trước Đại hội về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) trong năm qua:

I- Báo cáo Hoạt động của BKS năm 2016:

1. Trong năm 2016 BKS thực hiện công việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh (sxkd) tại công ty như sau:

- Quý 1 năm 2016 tiến hành giám sát, kiểm tra trực tiếp kết quả hoạt động sxkd năm 2015 tại các đơn vị của công ty. Thẩm định các Báo cáo của Hội đồng quản trị (HDQT), Ban Tổng Giám đốc điều hành (BTGD) báo cáo Đại hội cổ đông năm 2016. Lập Báo cáo của BKS báo cáo Đại hội cổ đông năm 2016.
- Quý 2+3+4 năm 2016 thường xuyên kiểm tra hoạt động sxkd được phản ánh đầy đủ thông qua hệ thống phần mềm kế toán được kết nối trong hệ thống quản lý của công ty. Hệ thống này là công cụ tích cực hỗ trợ cho nhiệm vụ giám sát, kiểm tra của BKS.
- Định kỳ trực tiếp giám sát hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ trong công ty và các đơn vị trực thuộc công ty.
- Xem xét các báo cáo tài chính kết thúc quý, soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ do tổ chức kiểm toán phát hành.
- BKS đã tiến hành Bầu Trưởng Ban Kiểm soát làm việc chuyên trách tại doanh nghiệp kể từ ngày 23/8/2016. Việc bầu lại Trưởng BKS giữa nhiệm kỳ thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ hoạt động của công ty sửa đổi năm 2016.
- Trong tháng 1/2017 BKS tiến hành kiểm tra trực tiếp hoạt động sxkd năm 2016 tại công ty và các đơn vị trực thuộc. Thẩm định các Báo cáo của công ty.
- Lập báo cáo của BKS báo cáo Đại hội cổ đông năm 2017.
- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị
- Tham dự các cuộc họp giao ban của Ban giám đốc điều hành được tổ chức hàng tháng.
- Tham gia tổ chức Đại hội cổ đông thường niên;
- Đề xuất với HDQT lựa chọn tổ chức kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.

2. Biên bản các cuộc họp của BKS năm 2016:

- Biên bản họp BKS ngày 5/3/2016: BKS họp để đánh giá kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động sxkd năm 2015 của công ty. Thống nhất thông qua các nội dung trong bản Báo cáo của BKS báo cáo Đại hội cổ đông năm 2016.
- Biên bản số 306/2016/BB-BKS ngày 23/8/2016: BKS họp bầu Trưởng Ban Kiểm soát kể từ ngày 23/8/2016, theo quy định của Luật doanh nghiệp năm 2014 và quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty.
- Biên bản số 307/2016/BB-BKS ngày 23/8/2016: BKS họp phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS. Đánh giá kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động sxkd 6 tháng đầu năm 2016.
- Biên bản số 512/2016/BB-BKS ngày 30/12/2016: BKS họp để đánh giá kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động sxkd năm 2016 của công ty và thẩm định số liệu các báo cáo của công ty. Thống nhất thông qua các nội dung trong bản Báo cáo dự kiến của BKS báo cáo Đại hội cổ đông năm 2017.

II- Thẩm định các Báo cáo của HDQT, BTGD công ty trình Đại hội cổ đông năm 2017:

1- Thẩm định các Báo cáo của HDQT, BTGD năm 2016:

Qua giám sát, kiểm tra BKS đánh giá cao HDQT, BTGD công ty rất nỗ lực quyết tâm thực hiện nhiệm vụ Đại hội cổ đông. Kết quả sxkd năm 2016 công ty đạt được vượt mức kế hoạch được giao. Trên kết quả kiểm tra, giám sát năm 2016 BKS có đánh giá như sau:

- Năm 2016 HDQT, BTGD công ty triển khai thực hiện nhiệm vụ đúng với chiến lược phát triển của Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2016 đã phê chuẩn. Tuân thủ đúng Quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và các Quy chế quản trị nội bộ.

- Cách thức lãnh đạo và điều hành công ty bằng các Nghị quyết được biểu quyết tại phiên họp định kỳ hàng quý hoặc lấy ý kiến của các thành viên HĐQT bằng văn bản. Các Nghị quyết HĐQT ban hành đúng quy trình, nội dung của các Nghị quyết phù hợp với chủ trương của Đại hội cổ đông và chức năng và quyền hạn của HĐQT quy định.
- Hàng năm HĐQT phê duyệt Báo cáo tài chính, phê duyệt hạn mức tín dụng ngân hàng. Quản trị tốt nguồn vốn của các cổ đông, bảo toàn được vốn và phát triển vốn, trả cổ tức đúng kế hoạch và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với ngân sách nhà nước. Người lao động có việc làm ổn định, thu nhập bình quân tăng dần qua các năm, cuộc sống người lao động được cải thiện.
- Trên tinh thần chủ động sáng tạo khắc phục những khó khăn HĐQT, BTGD đã thống nhất tập trung lãnh đạo chỉ đạo quyết liệt và linh hoạt. Bằng năng lực và tâm huyết của mình cùng với sự quyết đoán đã đưa ra được giải pháp về kinh doanh; giải pháp về thị trường; nâng cao năng lực sản xuất- chất lượng, năng lực quản lý - điều hành – giám sát kiểm tra – điều phối phù hợp với tình hình thực tế của công ty và thị trường.
- Năm 2016 công ty bắt đầu triển khai dự án xây dựng nhà máy sản xuất sợi quang. Mục tiêu cung cấp nguyên liệu đầu vào cho các dây chuyền sản xuất cáp quang tại Hà Nội, TP Hồ Chí Minh của công ty, hạ giá thành nguyên liệu đầu vào, tăng tính cạnh tranh cho sản phẩm đầu ra. Ngoài ra nhắm đến cung cấp nguyên liệu sợi quang cho các đơn vị sản xuất cáp quang trong nước, nước ngoài.
- Về cơ cấu tổ chức HĐQT, BTGD điều hành công ty tiếp tục thực hiện tái cơ cấu bộ phận trong công ty và các đơn vị sản xuất. Kiện toàn hệ thống kiểm soát nội bộ toàn công ty, nhằm thực hiện tiết kiệm ở tất cả các khâu trong quá trình quản lý, điều hành sxkd đảm bảo sự kết nối giữa các bộ phận tự kiểm tra giám sát trong hệ thống.

Báo cáo Hoạt động của HĐQT, BTGD điều hành, Báo cáo công tác giám sát hoạt động Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác báo cáo trước Đại hội cổ đông năm 2017 phù hợp với thực tế hoạt động của công ty.

2-Thẩm định Báo cáo quản lý, điều hành kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016:

STT	Chỉ tiêu (Báo cáo hợp nhất)	Đvt	Thực hiện 2016	Kế hoạch 2016	Thực hiện 2015	Tỷ lệ (%) TH/KH	Tỷ lệ (%) 2016/2015	%(tăng, giảm)
1	Nguồn vốn		1,061.40		1,419.76		74.76	(25.24)
	Vốn chủ sở hữu (VCSH)	Tỷ	316.93		313.28		101.17	1.17
	Vốn vay	Tỷ	744.47		1,106.48		67.28	(32.72)
2	Tài sản (TS)	Tỷ	1,061.40		1,419.76		74.76	(25.24)
3	Tổng Doanh thu	Tỷ	1,277.70	1,150.0	1,634.19	111.10	78.19	(21.81)
3.1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ (DTT)		1,271.35		1,627.72		78.11	(21.89)
3.2	Doanh thu hoạt động tài chính		4.81		2.69		178.81	78.81
3.3	Thu nhập khác		1.54		3.78		40.74	(59.26)
4	Lợi nhuận:							(100.00)
4.1	Lợi nhuận từ SXKD(LN _{sxkd})	Tỷ	32.6		34.8		93.68	(6.32)
4.2	Lợi nhuận khác	Tỷ	-0.65		1.19		(54.62)	(154.62)

4.3	Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	Tỷ	31.95	30	36	106.50	88.75	(11.25)
4.4	Lợi nhuận sau thuế (LNST)	Tỷ	25.33		27.85		90.95	(9.05)
5	Chi phí							
5.1	Chi phí giá vốn (GV)	Tỷ	1,074.86		1,390.24		77.31	(22.69)
5.2	Chi phí bán hàng (CPBH)	Tỷ	83.52		127.21		65.66	(34.34)
5.3	Chi phí quản lý (CPQL)	Tỷ	56.56		50.68		111.60	11.60
5.4	Chi phí tài chính (CPTC)	Tỷ	27.39		24.61		111.30	11.30
5.5	Chi phí khác (CP#)	Tỷ	2.18		2.58		84.50	(15.50)
6	Nhóm tỷ suất							
6.1	Tỷ suất LNsxkd/DTT	%	2.6		2.1			0.4
6.2	Tỷ suất LNST/VCSH	%	7.99		8.89			(0.9)
6.3	Tỷ suất LNTT/VCSH	%	10.08	9.32	11.49	108.17		(1.4)
6.3	Tỷ suất GV/DTT	%	84.54		85.41			(0.9)
6.4	Tỷ suất CPBH/DTT	%	6.57		7.82			(1.2)
6.3	Tỷ suất CPQL/DTT	%	4.45		3.11			1.3
6.5	Tỷ suất CPTC/DTT	%	2.15		1.51			0.6
7	Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - hàng TK)/Nợ ngắn hạn	lần	1.16		0.96			0.20
8	cổ tức	%	9	9	8	100	112.50	12.50
9	Quỹ lương CBCNV	Tỷ	53.17	58.97	44.95	90.16	118.29	18.29
10	Thu nhập bq (Triệu / người/tháng)	triệu	9.6	9	8	106.67	120.00	20.00
11	Lao động bình quân	người	462	545	468	84.77	98.72	(1.28)

2.1 Thực hiện chỉ tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông giao năm 2016:

Doanh thu bán hàng vượt KH 111,1%

Lợi nhuận trước thuế vượt KH 106.5%

Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vcsH vượt KH 108,17%

Cổ tức: 100%

Quỹ lương CBCNV: 90,16%

2.2 Kết quả thực hiện các chỉ số tài chính năm 2016 so với năm 2015 như sau:

- Mặc dù kết quả sxkd năm 2016 không bằng năm 2015, nhưng với nhiều nỗ lực của HĐQT, BTGD trong công tác quản lý và điều hành sxkd năm 2016 có được kết quả rất tốt như: Hoàn thành vượt mức KH Đại hội cổ đông năm 2016, cổ tức dự kiến trả 9% theo đúng kế hoạch, đạt được kết quả thực hiện tiết kiệm chi phí thể hiện bằng các chỉ số quản lý chi phí đều giảm so với năm 2015.

+ Chi phí giá vốn: Tốc độ giảm giá vốn nhanh hơn tốc độ giảm doanh thu, tỷ suất giá vốn trên doanh thu giảm 0,9% đã làm cho hiệu quả sxkd chính của công ty tăng 0,4% (tỷ suất LNsxkd trên doanh thu).

+ Tỷ suất chi phí bán hàng trên doanh thu năm 2016 giảm 1,2%.

+ Chi phí quản lý tăng 11,6% phù hợp với hoạt động sxkd của công ty. Năm 2016 lương quản lý tăng 26,64% trong đó: tăng 13% theo quy định và tăng lương do trong năm công ty thực hiện thi nâng lương cho người lao động.

+ Chi phí hoạt động tài chính tăng 11,3% phù hợp với tình hình sử dụng vốn vay tín dụng của công ty trong năm để phục vụ cho các đơn hàng. Thời điểm hiện tại công ty đủ khả năng thanh toán đối với các khoản lãi vay, nợ đến hạn trả. Đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn vay sinh lời cho công ty.

- Tài sản công ty năm 2016 giảm 24.03% là do biến động giảm doanh thu của các hợp đồng kinh doanh thương mại dẫn nhu cầu về vốn lưu động giảm theo. Tốc độ giảm tài sản nhanh hơn tốc độ giảm doanh thu và tốc độ giảm lợi nhuận từ sxkd chính. Với kết quả này việc sử dụng các nguồn lực hiện có vào hoạt động sxkd phù hợp với tình hình tài chính của công ty tại thời điểm này.

2.3 Khả năng thanh toán nhanh của công ty năm 2016 là 1,16 lần, cho thấy rằng công ty đảm bảo khả năng thanh toán đầy đủ các khoản nợ đến hạn trả.

3- **Thẩm định Báo cáo Tài chính kế toán năm 2016:**

Báo cáo tài chính năm 2016 của công ty đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán (AASC) thực hiện kiểm toán. Các số liệu phản ánh trên Báo cáo tài chính do Tổng Giám đốc công ty trình bày trước Đại hội cổ đông hôm nay phù hợp với tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2016 và đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

Công ty đã mở đủ hệ thống sổ sách kế toán đúng quy định từ Công ty đến các Chi nhánh hạch toán phụ thuộc và thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, hợp lý, đúng thời gian yêu cầu. Việc hạch toán, ghi chép trên các hồ sơ chứng từ, sổ sách kế toán đảm bảo tính hợp lý, hợp lệ, tuân thủ đúng qui định của chế độ luật pháp hiện hành.

4- **Kết quả đầu tư TSCĐ, các dự án, công ty con và công ty liên kết:**

4.1 **Các công ty con, công ty liên kết:**

4.1.1 Công ty TNHH Giải pháp Công nghệ Nguồn POSTEF (PDE) :

Theo Báo cáo đại diện vốn POSTEF, Báo cáo của Kiểm soát viên của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện tại Công ty PDE và Báo cáo Tài chính năm 2016 đã kiểm toán có Kết quả sxkd của năm 2016 như sau:

Tài sản:	148,64 tỷ đồng
Vốn chủ sở hữu:	32 tỷ (100% vốn đầu tư của POSTEF)
Doanh thu bán hàng ccdv:	235,65 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế:	5,5 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế:	4,21 tỷ đồng
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu:	13,15% tăng 6,6% so với năm 2015

4.1.2 Công ty TNHH POSTEF Ba Đình:

Theo Báo cáo đại diện vốn POSTEF của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện tại Công ty TNHH POSTEF Ba Đình. Năm 2016 công ty mẹ đã đầu tư thêm 2 tỷ đồng, nâng vốn điều lệ công ty lên 5 tỷ đồng, kết quả sxkd của năm 2016 như sau:

Tài sản:	17,13 tỷ đồng
Vốn chủ sở hữu:	5 tỷ (100% vốn đầu tư của POSTEF)
Doanh thu bán hàng ccdv:	18,54 tỷ đồng
Lợi nhuận trước thuế:	0,518 tỷ đồng
Lợi nhuận sau thuế:	0.4 tỷ đồng
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu:	8 %.

4.1.3 Công ty TNHH cáp đồng Lào Việt :

Theo Báo cáo đại diện vốn POSTEF của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện tại Công ty TNHH cáp đồng Lào Việt. Kết quả sxkd năm 2016 như sau: (Tỷ giá 1 đồng = 2,710 kip)

Tài sản: 70,41 tỷ đồng ~ 25,98 tỷ kip.

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 65,98 tỷ đồng ~ 24,35 tỷ kip.

Tỷ lệ góp vốn của Postef thực tế 28,3% và tỷ lệ biểu quyết 30% trên vốn điều lệ.

Năm 2016 POSTEF lập dự phòng cho khoản đầu tư này số tiền 800 triệu đồng, nâng số trích lập dự phòng lũy kế do lỗ tại Công ty Cáp đồng Lào - Việt thời điểm 31/12/2016 là 6,56 tỷ đồng.

4.2 Đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang (sợi quang):

Dự án đã được ĐHĐCĐ thường niên 2016 của công ty phê duyệt tại Nghị quyết số 50/NQ-ĐHĐCĐ TN2016. Trong năm 2016 công ty đã thành lập Ban triển khai dự án để tiến hành các bước công việc từ khâu đầu tiên lập dự án, khảo sát, thiết kế, lựa chọn đơn vị tư vấn ở các khâu,... Tiến hành tổ chức đấu thầu một số các gói thầu quan trọng như:

- Lựa chọn đơn vị Tư vấn thiết kế bản vẽ thi công và lập dự toán (Đấu thầu rộng rãi);
- Lựa chọn đơn vị Tư vấn thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán (Chỉ định thầu rút gọn);
- Lựa chọn đơn vị Tư vấn Thiết kế PCCC (Chỉ định thầu rút gọn);
- Lựa chọn đơn vị Cung cấp Thiết bị công nghệ chính (Đấu thầu quốc tế),...

Đầu năm 2017 công ty bắt đầu thanh toán một số khoản tiền đầu tư cho các đối tác đã được lựa chọn cung cấp thiết bị chính, các đối tác xây dựng nhà xưởng và các hạng mục đầu tư khác của dự án.

Năm 2017 công ty tiếp tục thực hiện các công việc trong giai đoạn đầu tư dự án. Tổng dự toán của dự án dự kiến là hơn 287,1 tỷ đồng, chưa bao gồm chi phí chuyển giao công nghệ.

4.3 Hoạt động mua sắm đầu tư TSCĐ hữu hình:

Trong năm 2016 Công ty đã đầu tư các tài sản cố định có giá trị 20,3 tỷ đồng tại công ty mẹ và công ty con. Các mục được đầu tư như sau:

- Mục máy móc, thiết bị tăng : 13,9 tỷ đồng.
- Mục Nhà cửa, vật kiến trúc tăng 3,33 tỷ đồng
- Mục Phương tiện vận tải tăng 3,1 tỷ

III- Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và cổ đông:

Trong năm 2016 công tác quản lý, điều hành và kiểm soát hoạt động sxkd của công ty được HĐQT, Ban TGD điều hành và Ban kiểm soát thường xuyên phối hợp thực hiện. Tất cả đều làm việc trên tinh thần nghiêm túc, chặt chẽ, thường xuyên lắng nghe, trao đổi, thảo luận những vướng mắc tồn tại, khắc phục những mặt yếu kém, phát huy mạnh những thành tích trong sản xuất và kinh doanh.

Năm 2016 BKS không nhận được yêu cầu, khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động kinh doanh của công ty.

IV- Nhận xét, kiến nghị của Ban Kiểm soát:

Một lần nữa chúng tôi khẳng định rằng tất cả các số liệu, nội dung của các Báo cáo mà HĐQT, BGD đã báo cáo với Đại hội cổ đông năm 2017 phù hợp với hoạt động thực tế của công

ty, tuân thủ các quy định của pháp luật, các quy chế quản trị nội bộ. HĐQT, BTGD đã rất cố gắng nỗ lực trong việc kiểm soát chi phí đầu vào phục vụ cho quá trình sxkd trong năm, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn chủ sở hữu.

Qua kiểm tra, giám sát hoạt động sxkd các năm 2015 năm 2016 thấy rằng, công ty sử dụng đòn bẩy tài chính ở mức độ cao: năm 2015 là 77,93% và năm 2016 là 70,14% trên tổng nguồn vốn của công ty. Tại thời điểm này hiệu quả sử dụng vốn vay của công ty sinh lời rất tốt, công ty đã trả đủ lãi vay theo quy định của ngân hàng mà còn sinh lời cho vốn chủ sở hữu.

Năm 2017 ngoài việc công ty tiếp tục duy trì ổn định hoạt động sxkd, công ty tiến hành thực hiện việc giải ngân để triển khai dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang. Với tổng dự toán của dự án hơn 287,1 tỷ đồng chưa bao gồm chi phí chuyển giao công nghệ. Với số vốn đầu tư của dự án này lớn hơn vốn chủ sở hữu thời điểm hiện tại (276 tỷ đồng loại trừ lợi nhuận sau thuế chưa phân phối). Việc tăng vốn điều lệ năm 2017 là cấp thiết cho nhu cầu về nguồn vốn hoạt động sxkd của công ty nói chung và đầu tư dự án nói riêng.

Ban Kiểm soát kiến nghị với Đại hội, với các chủ sở hữu của công ty chấp thuận biểu quyết thông qua phương án tăng vốn điều lệ của HĐQT công ty trình Đại hội cổ đông năm 2017, để đảm bảo tính khả thi về triển khai dự án và nhằm:

- Đủ nguồn tài chính từ vốn chủ sở hữu đáp ứng cho dự án, cũng như là 1 trong những cơ sở cần thiết để giải ngân từ nguồn vốn vay của các tổ chức tín dụng ngân hàng.
- Điều chỉnh cân đối cơ cấu nguồn vốn giữa vốn chủ sở hữu và vốn vay của công ty hiện nay.
- Giảm mức rủi ro dòng thu nhập cho công ty khi đang sử dụng đòn bẩy tài chính ở mức độ cao.

V: Kế hoạch hoạt động Ban Kiểm soát năm 2017:

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Nghị quyết Đại hội cổ đông, Điều lệ công ty và các Quy chế quản trị nội bộ trong việc quản trị và điều hành trong hệ thống thuộc Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.
2. Kiểm tra, giám sát hệ thống kiểm soát nội bộ, tham gia ý kiến, tư vấn cho HĐQT, BGĐ điều trong việc hoàn thiện sửa đổi, bổ sung kịp thời hệ thống kiểm soát nội bộ phù hợp với quy mô phát triển của công ty.
3. Kiểm tra, giám sát được các hoạt động sxkd trọng tâm của công ty. Tiến hành các đợt kiểm tra tại công ty theo định kỳ.
4. Thẩm định các Báo cáo của Công ty trước khi đệ trình lên Đại hội cổ đông hàng năm.
5. Phân công công việc cho từng thành viên BKS để triển khai công việc của Ban. Tuân thủ các quy định của pháp luật, Nghị quyết Đại hội cổ đông và các quy định của công ty.
6. Thường xuyên phối hợp chặt chẽ với HĐQT, BGĐ công ty trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của BKS.
7. Mục tiêu nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội cổ đông hàng năm. Mọi hoạt động sxkd của công ty tuân thủ theo quy định của pháp luật, Nghị quyết Đại hội cổ đông và các quy chế của công ty. Vốn cổ đông được bảo toàn và phát triển, cổ tức chia cho cổ đông hoàn thành theo kế hoạch được giao.

Tiếp theo chương trình, Chủ tịch HĐQT báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư, mức cổ tức, phụ cấp, thù lao HĐQT, BKS năm 2017:

1) Kế hoạch SXKD năm 2017:

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	PHƯƠNG ÁN KẾ HOẠCH NĂM 2017
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	1.400.000
2	Lợi nhuận trước thuế (bao gồm cả các công ty con)	Triệu đồng	35.146
3	Tỷ suất LNTT/VCSH	%	12,2
4	Cổ tức	%	10
5	Nộp NSNN	Triệu đồng	28.600
6	Thu nhập bình quân	Đồng/người/tháng	10.300.000
7	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	61.800.000
8	Lao động bình quân	Người	500
9	Quỹ Ban quản lý điều hành công ty (500 triệu đồng nhân (x) tỷ lệ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2017)	Đồng	500.000.000
10	Chi trách nhiệm Tổng giám đốc (0,5% LN KH (sau thuế) + 1% vượt LN KH (sau thuế))	Đồng	140.584.000

2) Kế hoạch đầu tư và các đề tài khoa học công nghệ, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới năm 2017 từ nguồn vốn tự có, vốn vay, vốn huy động và các nguồn vốn khác theo quy định của pháp luật:

A - Kế hoạch đầu tư năm 2017 (bao gồm các dự án tiếp tục thực hiện và chuyển tiếp từ năm 2016 sang):

A1. Kế hoạch đầu tư tiếp tục thực hiện hoặc chuyển tiếp từ năm 2016 sang:

A1.1. Tiếp tục thực hiện dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang tại khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh:

+ Tên dự án: *Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang.*

+ Địa điểm đầu tư: Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại VSIP Bắc Ninh.

+ Tổng mức đầu tư: **287.135.640.000 đồng** (*Bằng chữ: Hai trăm tám mươi bảy tỷ một trăm ba mươi lăm triệu sáu trăm bốn mươi nghìn đồng*).

+ Sản phẩm chủ yếu của dự án: cung cấp sợi quang học các loại theo tiêu chuẩn quốc tế.

+ Hội đồng quản trị đã phê duyệt dự án đầu tư, Ban quản lý các khu công nghiệp Bắc Ninh đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư cho dự án, đã tiến hành đấu thầu và lựa chọn nhà thầu tư vấn lập thiết kế cơ sở, nhà thầu cung cấp thiết bị chính của dự án, đang tiến hành đào tạo và bổ sung

nguồn lực kỹ thuật theo tiến độ triển khai thực hiện dự án, sớm đưa nhà máy đi vào hoạt động chính thức.

+ Tiếp tục triển khai dự án trong năm 2017.

+ Giá trị đầu tư thực hiện trong năm 2017: giá trị còn lại trong tổng mức đầu tư của dự án sau khi đã trừ đi giá trị thực hiện trong năm 2016.

A1.2. Đầu tư xây dựng Nhà làm việc của Chi nhánh miền Nam Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện (chuyển tiếp dự án):

+ Xây dựng trên mặt bằng hiện có để tăng diện tích sử dụng hoặc đầu tư mở rộng diện tích cho văn phòng làm việc của chi nhánh, đáp ứng hoạt động kinh doanh và quản lý kinh doanh.

+ Địa điểm đầu tư: Số 25A Nguyễn Đình Chiểu, Phường Đa Kao, Quận 1, TPHCM

+ Dự trù kinh phí đầu tư (dự kiến): **15 tỷ đồng** (*Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng*).

+ Mục tiêu chủ yếu của dự án: mở rộng mặt bằng hoạt động kinh doanh và quản lý kinh doanh cho Chi nhánh miền Nam Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện, đáp ứng yêu cầu phát triển chung.

+ Thời gian triển khai: năm 2017 – 2018.

A1.3. Tiếp tục hoàn thiện thủ tục giai đoạn chuẩn bị đầu tư và triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, như sau:

8.1. Dự án “Đầu tư xây dựng công trình đa chức năng POSTEF tại 61 Trần Phú - Ba Đình - Hà Nội”.

8.2. Dự án “Đầu tư xây dựng Tổ hợp đa chức năng tại 63 Nguyễn Huy Tưởng - Thanh Xuân - Hà Nội” và hoàn tất thủ tục chuyển nhượng toàn bộ dự án cho đối tác hợp tác trong năm 2017.

8.3. Đã cơ bản hoàn tất dự án đầu tư xây dựng “Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại VSIP Bắc Ninh”, còn một số hạng mục tiếp tục triển khai, hoàn thiện trong năm 2017.

A2. Kế hoạch đầu tư mới năm 2017:

A2.1. Đầu tư bổ sung thiết bị cơ khí, khuôn mẫu:

+ Đầu tư mua sắm bổ sung thiết bị về cơ khí, khuôn mẫu, thay thế các máy móc thiết bị cơ khí, khuôn mẫu của Nhà máy 2 đã quá cũ (đầu tư từ 1998 trở về trước) do vậy năng lực sản xuất khuôn mẫu và mức tiêu thụ điện chưa phù hợp, ảnh hưởng chất lượng sản phẩm sản xuất ra. Bổ sung thiết bị về cơ khí, khuôn mẫu như: máy đột CNC cao tốc, máy hàn Laser, robot hàn, máy khắc laser, máy đo 3 chiều kiểm tra kích cỡ, nhằm nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, hợp tác sản xuất các chi tiết Antena với đối tác nước ngoài, nhằm có giá thành sản phẩm cạnh tranh.

+ Địa điểm đầu tư: Nhà máy 2 - Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại KCN VSIP Bắc Ninh.

+ Dự trù kinh phí đầu tư dự án (dự kiến): **7,5 tỷ đồng** (*Bằng chữ: Bảy tỷ năm trăm triệu đồng*).

+ Sản phẩm chủ yếu của dự án: tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao

+ Thời gian thực hiện: Năm 2017.

A2.2. Mua máy ép nhựa:

+ Đầu tư mua sắm từ 1 đến 3 máy ép phun nhựa công nghệ mới, thay thế các máy ép phun nhựa của Nhà máy 2 đã quá cũ (đầu tư từ 1998 trở về trước) do vậy năng lực sản xuất và mức tiêu thụ điện chưa phù hợp. Bổ sung máy ép phun nhựa công nghệ mới nhằm nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, hợp tác sản xuất các chi tiết Antena với đối tác nước ngoài, nhằm có giá thành sản phẩm cạnh tranh.

+ Địa điểm đầu tư: Nhà máy 2 - Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại KCN VSIP Bắc Ninh.

+ Dự trù kinh phí đầu tư mua sắm (dự kiến): **2,5 tỷ đồng** (*Bằng chữ: Hai tỷ năm trăm triệu đồng*).

+ Sản phẩm chủ yếu của dự án: các sản phẩm chi tiết nhựa chất lượng cao

+ Thời gian thực hiện: Năm 2017.

A2.3. Đầu tư dây chuyền sản xuất lắp ráp Antena cho trạm BTS viễn thông:

+ Đầu tư mới dây chuyền sản xuất lắp ráp và hệ thống đo kiểm tra Antena dùng cho trạm BTS viễn thông, nhằm mục tiêu phát triển sản xuất sản phẩm theo định hướng chiến lược, phục vụ các dự án cung cấp lắp đặt antenna cho VNPT, trên cơ sở cải tạo mặt bằng hiện có tại Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại KCN VSIP Bắc Ninh.

+ Địa điểm đầu tư: Công ty POSTEF hoặc công ty con PDE - Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại KCN VSIP Bắc Ninh.

+ Dự trù kinh phí đầu tư dự án (dự kiến): **10 tỷ đồng** (*Bằng chữ: Mười tỷ đồng chẵn*).

+ Sản phẩm chủ yếu của dự án: tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao

+ Thời gian thực hiện: Năm 2017.

A2.4. Đầu tư nâng cao dây chuyền sản xuất lắp ráp splitter và fast connector:

+ Đầu tư mới dây chuyền sản xuất lắp ráp splitter và fast connector và máy đo kiểm trên dây chuyền sản phẩm đầu nối quang, nhằm mục tiêu phát triển sản xuất sản phẩm theo định hướng chiến lược, trên cơ sở cải tạo mặt bằng hiện có tại Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại KCN VSIP Bắc Ninh.

+ Địa điểm đầu tư: Công ty POSTEF hoặc công ty con PDE - Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại KCN VSIP Bắc Ninh.

+ Dự trù kinh phí đầu tư dự án (dự kiến): **2 tỷ đồng** (*Bằng chữ: Hai tỷ đồng chẵn*).

+ Sản phẩm chủ yếu của dự án: tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao

+ Thời gian thực hiện: Năm 2017.

A2.5. Đầu tư nâng cấp hoàn thiện dây chuyền sản xuất các phụ kiện quang:

+ Đầu tư nâng cấp, bổ sung, hoàn thiện dây chuyền sản xuất các phụ kiện quang như: các khuôn, dưỡng tạo hình sản phẩm và máy lắp tự động, nhằm mục tiêu nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm.

+ Địa điểm đầu tư: Công ty POSTEF - Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại KCN VSIP Bắc Ninh.

+ Dự trù kinh phí đầu tư dự án (dự kiến): **2 tỷ đồng** (*Bằng chữ: Hai tỷ đồng chẵn*).

+ Sản phẩm chủ yếu của dự án: tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2017.

A2.6. Đầu tư thay thế thiết bị kiểm tra điều kiện môi trường (nhiệt độ, độ ẩm):

+ Đầu tư thay thế thiết bị kiểm tra điều kiện môi trường như: thiết bị mô phỏng thử nghiệm điều kiện môi trường để kiểm tra chất lượng sản phẩm sản xuất, do thiết bị cũ đã bị hỏng, nhằm mục tiêu nâng cao chất lượng sản phẩm.

+ Địa điểm đầu tư: Công ty POSTEF - Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại KCN VSIP Bắc Ninh.

+ Dự trù kinh phí đầu tư dự án (dự kiến): **2 tỷ đồng** (*Bằng chữ: Hai tỷ đồng chẵn*).

+ Sản phẩm chủ yếu của dự án: tạo ra các sản phẩm có chất lượng cao.

+ Thời gian thực hiện: Năm 2017.

A2.7. Đầu tư mua sắm xe ô tô phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, bán hàng, bảo hành sản phẩm và nhu cầu đi lại của CBCNV công ty:

+ Đầu tư mua sắm xe ô tô phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, bán hàng, bảo hành sản phẩm và nhu cầu đi lại của CBCNV công ty, bao gồm: 02 xe ô tô bán tải và 01 xe ô tô 16 chỗ.

+ Địa điểm đầu tư: Nhà máy 2, công ty PDE, khối văn phòng công ty Postef - Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại KCN VSIP Bắc Ninh.

+ Dự trù kinh phí đầu tư dự án (dự kiến): **2,5 tỷ đồng** (*Bằng chữ: Hai tỷ năm trăm triệu đồng*).

+ Thời gian thực hiện: Năm 2017.

A2.8. Tháo dỡ, di dời, vận chuyển, gia công và lắp đặt nhà xưởng 01 từ Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại VSIP Bắc Ninh vào Chi nhánh Công ty cổ phần Thiết bị Bru điện - Nhà máy 5 - KCN Liên Chiêu - Đà Nẵng:

+ Tháo dỡ, di dời, vận chuyển, gia công và lắp đặt nhà xưởng 01 từ Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại VSIP Bắc Ninh vào Chi nhánh Công ty cổ phần Thiết bị Bru điện - Nhà máy 5 - KCN Liên Chiêu - Đà Nẵng, đáp ứng nhu cầu mặt bằng nhà xưởng sản xuất kinh doanh trên cơ sở mặt bằng còn trống tại Nhà máy 5.

+ Địa điểm thực hiện: Tổ hợp công nghiệp POSTEF tại VSIP Bắc Ninh và Lô K, Đường số 7, KCN Liên Chiêu, Quận Liên Chiêu, Thành phố Đà Nẵng.

+ Dự trù kinh phí (dự kiến): **3,0 tỷ đồng** (*Bằng chữ: Ba tỷ đồng*).

+ Mục tiêu chủ yếu của dự án: đáp ứng nhu cầu mặt bằng nhà xưởng sản xuất kinh doanh trên cơ sở mặt bằng còn trống tại Nhà máy 5.

+ Thời gian triển khai: năm 2017.

A2.9. Duy tu, sửa chữa, bổ sung và nâng cấp các máy móc thiết bị, phương tiện vận chuyển tại các nhà máy, chi nhánh, công ty PDE, như: máy đo và kiểm tra cáp và dây thuê bao trên dây chuyền sản xuất của Nhà máy 2 và Trung tâm R&D; máy in dây thuê bao quang bọc chặt để in ký tự sản phẩm trên dây chuyền sản xuất; xe nâng dầu 3,5 tấn; sửa chữa dây chuyền bọc vỏ cáp GK-HT-90 nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm; sửa chữa nâng cấp hệ thống sơn tĩnh điện nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm; thiết bị máy chủ, phí thuê chỗ server triển khai hệ thống quản lý cước bưu chính tập trung cho các máy cấp cho VNPost; sửa chữa, nâng cấp các thiết bị cơ khí, đột dập khác,

+ Dự trù kinh phí: **7,0 tỷ đồng** (*Bằng chữ: Bảy tỷ đồng*).

+ Địa điểm: tại các nhà máy, trung tâm trong toàn công ty

+ Thời gian thực hiện: 2017 - 2018.

B - Các đề tài KHCN, sản phẩm mới năm 2017 (bao gồm các đề tài KHCN nghiên cứu phát triển tiếp tục thực hiện và chuyển tiếp từ năm 2016 sang) do Công ty, đơn vị trực thuộc, công ty con chủ trì thực hiện:

- Đề tài KHCN nghiên cứu phát triển làm chủ công nghệ sản xuất sản phẩm sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang;
 - Đề tài nghiên cứu phát triển sản phẩm Antena 4G đa băng tần, đa công (> 6 công) đáp ứng chuẩn LTE-A;
 - Đề tài nghiên cứu phát triển công nghệ ắc quy Lithium;
- và các đề tài, chương trình cải tiến nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm...

Đối với các đề tài khoa học công nghệ sản phẩm mới nghiên cứu phát triển trong năm 2017 nêu trên, tùy theo tình hình thực tế, thị trường, công nghệ, thương mại, nhu cầu phát triển để cân đối các nguồn vốn khi triển khai để đảm bảo đúng trình tự, thủ tục, hiệu quả đầu tư và theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Để chủ động đáp ứng nhu cầu vốn phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, bảo lãnh tăng cao, Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc phê duyệt các hợp đồng hạn mức tín dụng, hợp đồng vay, hoàn thiện giấy tờ, hồ sơ có liên quan với các ngân hàng đối với các hợp đồng thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp, các văn bản pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

3) Dự kiến phương án thù lao, phụ cấp của HĐQT, BKS năm 2017:

Chính phủ đã ban hành nghị định về việc tăng lương tối thiểu vùng từ đầu năm 2017.

Mức thù lao, phụ cấp của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát sẽ tương ứng với mức chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2016 (604,68 triệu đồng) nhân (x) mức độ hoàn thành kế hoạch lợi nhuận sau thuế năm 2017.

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua bằng phiếu biểu quyết đối với báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của HĐQT năm 2016 và định hướng hoạt động năm 2017 do Chủ tịch HĐQT báo cáo:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **16.727.293** cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý: **16.727.293** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý: **Không có.**

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: **Không có.**

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động của HĐQT năm 2016 và định hướng hoạt động năm 2017, đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua bằng phiếu biểu quyết đối với báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016, thù lao, phụ cấp HDQT, BKS năm 2016, Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2016 bao gồm: Báo cáo của Kiểm toán viên; Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2016; Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2016 do Đoàn chủ tịch trình bày:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **16.727.293** cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý: 16.727.293** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý: Không có.**

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến: Không có.**

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, báo cáo về kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2016, thù lao, phụ cấp HDQT, BKS năm 2016, Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2016 bao gồm: Báo cáo của Kiểm toán viên; Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2016; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2016; Bản Thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2016, đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Tiếp theo, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua bằng phiếu biểu quyết đối với báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016 do Trưởng BKS báo cáo:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **16.727.293** cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý: 16.727.293** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý: Không có.**

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến: Không có.**

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, báo cáo của Ban kiểm soát năm 2016, đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Tiếp theo, Đại hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua bằng phiếu biểu quyết đối với kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương án đầu tư, mức cổ tức, thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017 do Chủ tịch HĐQT trình bày:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 16.727.293 cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý**: 16.727.293 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý**: **Không có**.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến**: **Không có**.

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, báo cáo của Chủ tịch HĐQT về kế hoạch sản xuất kinh doanh, phương án đầu tư, mức cổ tức, thù lao, phụ cấp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2017, đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Tiếp theo, Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết về việc miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát đối với bà Phạm Hồng Thúy (theo văn bản số 3124/VNPT-NL ngày 23/6/2016 của Tập đoàn VNPT về công tác cán bộ),

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 16.727.293 cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý**: 16.727.293 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý**: **Không có**.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến**: **Không có**.

Như vậy, căn cứ theo Luật doanh nghiệp 2014, Điều lệ công ty, Quy chế tổ chức của Đại hội và Quy định thể lệ miễn nhiệm/bầu cử thay thế một Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2019, việc miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2015 – 2019 đối với bà Phạm Hồng Thúy đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Tiếp theo, Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết thông qua danh sách một nhân sự ứng cử để Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 bầu cử thay thế một Thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2015 - 2019

Căn cứ văn bản số: 3124/VNPT-NL ngày 23/6/2016 của Tổng giám đốc Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) về công tác cán bộ.

Căn cứ sơ yếu lý lịch của ông Vũ Hoàng Công.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua một nhân sự là ông **Vũ Hoàng Công** – Người được Tập đoàn VNPT giới thiệu (theo văn bản số: 3124/VNPT-NL ngày 23/6/2016) ứng cử vào Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2015 – 2019 (thay bà Phạm Hồng Thúy) để ĐHĐCĐ thường niên năm 2017 bầu cử thay thế.

Số lượng Thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2015 - 2019 sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 bầu cử thay thế vẫn giữ nguyên là ba (3) Thành viên.

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 16.727.293 cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý: 16.727.293 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý: Không có.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: Không có.

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã thông qua một nhân sự là ông **Vũ Hoàng Công** – Người được Tập đoàn VNPT giới thiệu (theo văn bản số: 3124/VNPT-NL ngày 23/6/2016) ứng cử vào Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2015 – 2019 (thay bà Phạm Hồng Thúy) để ĐHCĐ thường niên năm 2017 bầu cử thay thế..

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Tiếp theo, Đại hội tiến hành bầu cử thay thế một Thành viên Ban kiểm soát công ty nhiệm kỳ 2015 – 2019 theo nhân sự được giới thiệu nêu trên, kết quả bầu cử như sau:

TT	Họ và tên	Tổng số quyền được bầu	Tỷ lệ %
1	Vũ Hoàng Công	16.727.293	100%

Như vậy, căn cứ theo Luật doanh nghiệp 2014, Điều lệ công ty, Quy chế tổ chức của Đại hội và Quy định thể lệ miễn nhiệm/bầu cử thay thế một Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2019, ông **Vũ Hoàng Công** đã trúng cử Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2015 - 2019 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.

Tiếp theo, căn cứ Luật doanh nghiệp 2014 và Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng, Đoàn Chủ tịch đề nghị Đại hội thảo luận và biểu quyết thông qua bằng phiếu biểu quyết nội dung: ***“Phê chuẩn về việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc công ty, tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành”***.

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết phê chuẩn về việc Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc công ty, tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 16.727.293 cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý**: 16.727.293 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý**: Không có.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến**: Không có.

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội và pháp luật hiện hành, việc Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty kiêm nhiệm chức danh Tổng giám đốc công ty, tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 phê chuẩn.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Do Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) chưa chấp thuận nội dung phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để đáp ứng nhu cầu vốn cho dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang nên tạm thời chưa biểu quyết tại Đại hội lần này. Hội đồng quản trị công ty sẽ báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông bằng văn bản sau khi có đầy đủ các điều kiện liên quan.

Đại hội đã nhất trí 100% về việc phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ để đáp ứng nhu cầu vốn cho dự án đầu tư xây dựng nhà máy sản xuất sợi thủy tinh dùng cho thông tin quang tạm thời chưa biểu quyết tại Đại hội lần này.

Tiếp theo, Chủ tịch HĐQT báo cáo chủ trương chuyển nhượng dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp đa chức năng tại 63 Nguyễn Huy Tường – Thanh Xuân – Hà Nội cho đối tác hợp tác

Trên cơ sở báo cáo chủ trương chuyển nhượng dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp đa chức năng tại 63 Nguyễn Huy Tường – Thanh Xuân – Hà Nội cho đối tác hợp tác do Chủ tịch HĐQT trình bày, cụ thể như sau:

Căn cứ Nghị định số: 76/2015/NĐ-CP ngày 10/09/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản.

Căn cứ văn bản số: 84/VNPT-HĐTV-ĐTQLV ngày 29/04/2011 của Hội đồng Thành viên Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT) về việc triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng tại 63 Nguyễn Huy Tường – Thanh Xuân – Hà Nội của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện (Postef).

Để chủ động trong quá trình thương thảo, đàm phán với đối tác hợp tác trong quá trình chuyển nhượng dự án.

Để tăng tính hiệu quả chung trong các mặt hoạt động, phù hợp với nguồn lực con người, tài chính,... của công ty, đáp ứng kịp thời nhu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh chính trong giai đoạn phát triển mới.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua chủ trương chuyển nhượng dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp đa chức năng tại số 63 Nguyễn Huy Tường – Thanh Xuân – Hà Nội với các nội dung như sau:

1/ Chấp thuận chủ trương chuyển nhượng toàn bộ dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp đa chức năng tại số 63 Nguyễn Huy Tường – Thanh Xuân – Hà Nội do Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện (Postef) làm chủ đầu tư cho nhà đầu tư khác tuân thủ theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty.

2/ Chấp thuận đề Hội đồng quản trị công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện xem xét, quyết định các nội dung, thủ tục, giấy tờ liên quan và tổ chức triển khai thực hiện trong quá trình chuyển nhượng nêu tại mục 1 nói trên cho đến khi hoàn thành việc chuyển nhượng toàn bộ dự án, tuân thủ đúng quy định của pháp luật, Điều lệ công ty các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị công ty, với mục tiêu đem lại hiệu quả cao cho công ty.

3/ Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện tại Đại hội đồng cổ đông của công ty theo quy định.

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết thông qua chủ trương chuyển nhượng dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp đa chức năng tại 63 Nguyễn Huy Tường – Thanh Xuân – Hà Nội cho đối tác hợp tác, kết quả như sau:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: 16.727.293 cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết đồng ý: 16.727.293 cổ phần, chiếm 100% tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết không đồng ý: Không có.

Tổng số cổ phần biểu quyết không có ý kiến: Không có.

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội và pháp luật hiện hành, chủ trương chuyển nhượng dự án đầu tư xây dựng Tổ hợp đa chức năng tại 63 Nguyễn Huy Tường – Thanh Xuân – Hà Nội cho đối tác hợp tác đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Tiếp theo, Đoàn chủ tịch báo cáo phương án lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2017 của Công ty:

Căn cứ Thông tư số 183/2013/TT-BTC ngày 04/12/2013 của Bộ Tài chính về kiểm toán độc lập đối với đơn vị có lợi ích công chúng.

Căn cứ mục 30.2.11 - khoản 30.2 Điều 30 - Điều lệ Công ty “*Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính mới*”

Để đảm bảo thuận lợi cho công tác điều hành,

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc lựa chọn một trong số các công ty kiểm toán được chấp thuận có tên dưới đây thực hiện việc

kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2017 và soát xét Báo cáo tài chính quý, sáu tháng đảm bảo một số tiêu chí như: năng lực của doanh nghiệp kiểm toán, chất lượng kiểm toán, chi phí hợp lý....

- 1) Công ty TNHH Hăng Kiểm toán (AASC)
- 2) Công ty TNHH Kiểm toán Quốc tế PNT

Trong trường hợp không thống nhất được với những công ty kiểm toán nêu trên về tiến độ và mức phí kiểm toán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc lựa chọn trong số công ty kiểm toán còn lại trong Danh sách công ty kiểm toán độc lập được chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước để tiến hành kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2017 và soát xét Báo cáo tài chính quý, sáu tháng.

Đại hội đã tiến hành thảo luận và biểu quyết trực tiếp bằng phiếu biểu quyết thông qua phương án lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2017 của Công ty:

Kết quả biểu quyết như sau:

Tổng số cổ phần tham gia biểu quyết: **16.727.293** cổ phần, trong đó:

Tổng số cổ phần biểu quyết **đồng ý**: **16.727.293** cổ phần, chiếm **100%** tổng số cổ phần tham gia biểu quyết.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không đồng ý**: **Không có**.

Tổng số cổ phần biểu quyết **không có ý kiến**: **Không có**.

Như vậy căn cứ Quy chế tổ chức Đại hội, phương án lựa chọn doanh nghiệp kiểm toán được chấp thuận kiểm toán Báo cáo Tài chính của Công ty năm 2017 nêu trên, đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.

Tiếp theo, thay mặt Ban kiểm phiếu, Trưởng Ban kiểm phiếu đọc báo cáo kết quả kiểm phiếu các nội dung biểu quyết tại Đại hội

Tiếp theo, thừa ủy quyền của Đoàn chủ tịch, Ban Thư ký trình bày dự thảo Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.

Sau khi nghe Ban Thư ký trình bày toàn văn dự thảo Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty tại Đại hội, Đoàn Chủ tịch đã lấy biểu quyết của Đại hội bằng hình thức giơ tay.

Đại hội đã biểu quyết bằng hình thức giơ tay với tỷ lệ 100% thông qua toàn văn Nghị quyết và Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện.

Kết quả kiểm phiếu được ghi đầy đủ vào Biên bản kiểm phiếu và Biên bản Đại hội.



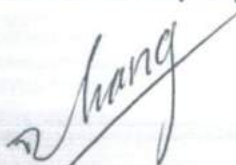
Toàn thể Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 đã nhất trí 100% những nội dung ghi trong biên bản này.

Biên bản này được lập xong vào hồi 10 h 45 phút ngày 09 tháng 03 năm 2017 ngay khi Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty cổ phần Thiết bị Bưu điện được bế mạc.

Hà Nội, ngày 09 tháng 03 năm 2017

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Phạm Cao Thắng



Trần thị Hòa

ĐOÀN CHỦ TỊCH



Trần Hải Vân



Lê Huy Đồng



Nguyễn Huyền Sơn